

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2022/HS-ST

Ngày: 25-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Ngọc Thành.

2. Ông Phạm Công Gia.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: N), sinh năm 1991, tại tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn T1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ4, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1973; vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 7 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 6, Khu 9, thị trấn T1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Đào Văn V, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn T1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Võ Quang S, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 12/7/2022, tại Khu 5, thị trấn T1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai, lực lượng công an thị trấn Tân Phú đã phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Q, về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, loại ma túy mà T sử dụng là ma túy đá. Vào khoảng 13 giờ, ngày 11/7/2022 Nguyễn Văn T đi xe khách từ thị trấn Tân Phú đến bến xe Miền Tây, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy đá về sử dụng. Tại bến xe Miền Tây T gặp 01 người đàn ông (T không biết nhân thân, lai lịch) T hỏi mua người đàn ông này 01 gói ma túy đá với số tiền 600.000 đồng. Mua ma túy xong T đi xe khách về lại nhà ở thị trấn T1, huyện T2, sau đó T đem ma túy đến căn nhà hoang ở khu 5, thị trấn Tân Phú, T chia nhỏ số ma túy đá mua được thành 3 gói ma túy đá cất giấu trong người để sử dụng dần. Khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 12/7/2022 T lấy 01 gói ma túy ra sử dụng. Trong lúc T đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Văn Q tới gặp T để lấy tiền mà T nợ Q trước đó, khi Q đến nơi thì T và Q bị lực lượng công an thị trấn Tân Phú phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

Thu giữ trong túi quần và trong hộp quẹt ga của Nguyễn Văn T 02 gói ma túy đá. Thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn Q 01 gói ma túy đá. Số tang vật: 02 gói ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T được niêm phong trong một phong bì (kí hiệu là M1); 01 gói ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Q được niêm phong trong một phong bì (ký hiệu là M2) được bảo quản và ra quyết định trưng cầu giám định theo đúng quy định của pháp luật.

01 xe mô tô biển số: 60B4-785.11 của Nguyễn Văn Q, số tiền 250.000 đồng của Nguyễn Văn T, số tiền 150.000 đồng của Nguyễn Văn Q.

Tại bản kết luận giám định số 1485/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2158 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,091 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: M1= 0,1981 gam, M2= 0,0791 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKS-HS ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 1485/KL-KTHS ngày 20/7/2022 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

- Đối với 01 xe mô tô biển số: 60B4-785.11 của Nguyễn Văn Q, số tiền 250.000 đồng của Nguyễn Văn T, số tiền 150.000 đồng của Nguyễn Văn Q là tài sản hợp pháp của bị cáo T và Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Những vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn Q, có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy đá trong người loại methamphetamine, có khối lượng 0,0911 gam để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định nên không xem xét.

- Đối với Nguyễn Văn Tâm: Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn Q khai nhận đã mua ma túy của Tâm về sử dụng. Nguyễn Văn Tâm không thừa nhận bán ma túy cho Q. Đây là lời khai của Q, ngoài ra không có chứng cứ nào khác chứng minh Nguyễn Văn Tâm đã bán trái phép chất ma túy cho Q. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 40 phút, ngày 12/7/2022, tại Khu 5, thị trấn Tân Phú, Phú, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép 02 gói đá trong người loại methamphetamine, có khối lượng 0,2138 gam để sử dụng bị lực lượng công an thị trấn Tân Phú phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 140/CT-VKS-HS ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3]. Bị cáo T nhận thức được rằng ma túy là hiểm họa của mọi người, mọi nhà là một loại chất cấm lưu hành và do Nhà nước quản lý; bị cáo là người nghiện ma túy nhưng không quyết tâm từ bỏ ma túy, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại bị cáo còn đi vào con đường phạm tội bằng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 1483/KLGĐ-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 60B4-785.11 của Nguyễn Văn Q, số tiền 250.000 đồng của Nguyễn Văn T, số tiền 150.000 đồng của Nguyễn Văn Q là tài sản hợp pháp của bị cáo T và Q, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[6] Những vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn Q, có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy đá trong người loại methamphetamine, có khối lượng 0,0911 gam để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Nguyễn Văn Tâm: Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn Q khai nhận đã mua ma túy của Tâm về sử dụng. Nguyễn Văn Tâm không thừa nhận bán ma túy cho Q. Đây là lời khai của Q, ngoài ra không có chứng cứ nào khác chứng minh Nguyễn Văn Tâm đã bán trái phép chất ma túy cho Q. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2022.

2. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định vụ số 1483/KLGD-PC09 có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine.

(Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú ngày 25/10/2022).

3. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Đại